

Bản án số: 08/2019/DS-PT

Ngày: 07 - 3 - 2019

V/v tranh chấp “Tranh chấp hợp
đồng mua bán tài sản”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hưng Dũng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Thành

Bà Nguyễn Thị Luyến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh
Ninh Thuận.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận
xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự phúc thẩm thụ lý số 54/2018/TLPT-
DS ngày 28 tháng 12 năm 2018 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài
sản”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 05/2018/DS-ST ngày 19 tháng 11 năm 2018
của Tòa án nhân dân huyện Bác Ái bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 07/2019/QĐ-PT ngày
14 tháng 02 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa phúc thẩm số 03/2019/QĐ-
PT ngày 26/02/2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Ngọc M, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Thôn S, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

Chỗ ở hiện nay: Số 10 đường Nguyễn Huệ, khu phố 3, thị trấn T, huyện N,
tỉnh Ninh Thuận.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Thôn T2, xã P1, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo Giấy ủy quyền ngày 29/11/2018 của Bị đơn: Ông
Nguyễn Văn Đ2, sinh năm 1973

Địa chỉ: Số 2/142 đường Thiên Phước, Phường 9, Quận TB, Thành phố
Hồ Chí Minh.

3. Người kháng cáo Bị đơn ông Nguyễn Văn Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Nguyên đơn ông Nguyễn Ngọc M trình bày:

Ngày 14/5/2017, ông có bán cho ông Nguyễn Văn Đ 10 con bò trưởng thành và 01 con bê mới đẻ với giá 180.000.000 đồng. Khi bán bò, hai bên có làm Giấy bán bò viết tay ngày 14/5/2017. Nội dung Giấy bán bò ngày 14/5/2017 thể hiện giá bán bò là 180.000.000 đồng nhưng hai bên đã thỏa thuận miệng giảm giá chỉ còn 170.000.000 đồng.

Ngày 06/11/2017, ông Đ đã viết cho ông một giấy biên nhận nợ tiền mua bò 170.000.000 đồng. Ông Đ đã trả cho ông tổng cộng 150.000.000 đồng, còn nợ ông 20.000.000 đồng.

Vì vậy, ông yêu cầu ông Đ trả cho ông 20.000.000 đồng còn nợ và 3.015.000 đồng tiền lãi.

- Bị đơn ông Nguyễn Văn Đ trình bày:

Ông thừa nhận đã mua bò của ông M như ông M trình bày. Ông có lập Giấy xác nhận ngày 06/11/2017, ông có nợ tiền mua bò của ông M 170.000.000 đồng. Tuy nhiên, khi ông giao cho ông M 20.000.000 đồng tiền cọc thì hai bên đã thỏa thuận miệng lại giá mua bò là 150.000.000 đồng, việc thỏa thuận này không lập giấy tờ. Việc thỏa thuận này có bà Nguyễn Thị Hương là vợ ông, bà Nguyễn Ngọc Mai Vy là con đẻ ông, ông Huỳnh Quốc Thắng là con rể ông chứng kiến, biết. Ông đã trả cho ông M tiền mua bò, nhiều lần, tổng cộng là 150.000.000 đồng.

Vì vậy, ông không còn nợ tiền mua bò ông M nữa nên ông không đồng ý toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn ông M.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 05/2018/DS-ST ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Ái đã quyết định:

- Áp dụng: khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 71, khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 274, Điều 275, Điều 280, Điều 430, Điều 440 của Bộ luật dân sự. Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Ngọc M. Buộc ông Nguyễn Văn Đ phải trả cho ông Nguyễn Ngọc M 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Đối với số tiền lãi, ông M xin rút yêu cầu và không yêu cầu ông Đ phải trả số tiền lãi nên không xét đến.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí dân sự sơ thẩm, lãi suất chậm thi hành án, quyền thỏa thuận thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự.

- Ngày 26/11/2018, Nguyên đơn ông Đ làm đơn và nộp đơn kháng cáo cho Tòa án có nội dung không đồng ý trả cho ông Nguyễn Ngọc M 20.000.000 đồng; ngày 04/12/2018, ông Đ làm đơn kháng cáo bổ sung nộp cho Tòa án có

nội dung: Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm tuyên hợp đồng mua bán bò giữa ông Nguyễn Ngọc M và ông Nguyễn Văn Đ vô hiệu và giải quyết hậu quả hợp đồng vô hiệu, cụ thể là: Yêu cầu ông Nguyễn Ngọc M trả lại cho ông 150.000.000 đồng tiền mua bò và trả tiền công thuốc chăm sóc, thức ăn, số tiền 200.000 đồng/con/tháng cho đến khi ông M trả tiền cho ông.

- Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa, Thư ký Tòa án và các Thẩm phán tham gia phiên tòa đã chấp hành đúng các quy định về: Thụ lý xét xử phúc thẩm, chuẩn bị xét xử phúc thẩm, triệu tập những người tham gia xét xử phúc thẩm theo quy định tại các Điều 285, 286, 294 Bộ luật tố tụng dân sự;

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng từ khi Tòa án cấp phúc thẩm thụ lý vụ án cho đến thời điểm xét xử tại phiên tòa hôm nay đã thực hiện đúng các quy định tại các Điều 70, 71, 72, 73, 86, 234 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ tài liệu, hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự; Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 05/2018/DS-ST ngày 19/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Bác Ái.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] **Về thủ tục tố tụng:** Đơn kháng cáo của Bị đơn ông Nguyễn Văn Đ làm trong hạn luật định nên được được xem xét.

[2] **Về nội dung:** Tại phiên tòa phúc thẩm, Nguyên đơn ông Nguyễn Ngọc M không rút đơn khởi kiện; Bị đơn ông Nguyễn Văn Đ không thay đổi, bổ sung, không rút đơn kháng cáo. Các đương sự không tự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án. Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nội dung trình bày của các đương sự được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa. Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm xác định quan hệ tranh chấp là “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” là đúng quy định pháp luật.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, Bị đơn ông Nguyễn Văn Đ đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Bị đơn; Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 05/2018/DS-ST ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Bác Ái, không đồng ý trả cho ông Nguyễn Ngọc M 20.000.000 đồng; Yêu cầu ông Nguyễn Ngọc M trả lại cho ông 150.000.000 đồng tiền mua bò và trả tiền công thuốc chăm sóc, thức ăn, số tiền 200.000 đồng/con/tháng cho đến khi ông M trả tiền cho ông.

[3.1] Xét yêu cầu kháng cáo của Bị đơn ông Nguyễn Văn Đ có nội dung: Không đồng ý hoàn trả cho ông Nguyễn Ngọc M 20.000.000 đồng. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

Bị đơn ông Đ thừa nhận đã viết toàn bộ nội dung Giấy bán bò ngày 14/5/2017, thừa nhận có mua của ông Nguyễn Ngọc M 11 con bò (trong đó có 01 con bê mới đẻ) với giá 180.000.000 đồng theo nội dung giấy bán bò này. Ông Đ cũng thừa nhận giữa ông và ông M đã thỏa thuận giảm giá tiền mua bán bò 10.000.000 đồng nên ông đã viết Giấy biên nhận ngày 06/11/2017 thể hiện

ông có nợ tiền mua bò của ông M 170.000.000 đồng. Ông Đ và ông M đều xác nhận ông Đ đã trả nợ tiền mua bò cho ông M 04 lần, tổng cộng 150.000.000 đồng, cụ thể: Ngày 16/02/2018 trả 20.000.000 đồng; ngày 06/3/2018 trả 30.000.000 đồng; ngày 20/4/2018 trả 60.000.000 đồng (ông Nguyễn Duy Muộn là em ruột ông M nhận thay); ngày 27/4/2018 trả 40.000.000 đồng (ông Nguyễn Duy Muộn là em ruột ông M nhận thay). Tuy nhiên ông Đ cho rằng đã thỏa thuận miệng với ông M về giá mua bán bò chỉ còn 150.000.000 đồng nhưng không xuất trình được chứng cứ chứng minh, không được ông M thừa nhận. Quá trình giải quyết vụ án, ông Đ căn cứ lời khai những người làm chứng là ông Huỳnh Quốc Thắng và bà Nguyễn Ngọc Mai Vy là con gái và con rể ông, lời khai của bà Nguyễn Thị Hương là vợ ông để chứng minh cho việc thỏa thuận lại giá mua bán bò chỉ còn lại 150.000.000 đồng là không đảm bảo tính khách quan.

Vì vậy, đủ cơ sở xác định ông Đ có mua 11 con bò (trong đó có 01 con bê mới sinh) của ông M giá 170.000.000 đồng. Ông Đ đã trả cho ông M 150.000.000 đồng. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm buộc ông Đ hoàn trả cho ông M 20.000.000 đồng tiền nợ mua bò là có cơ sở, đúng quy định pháp luật.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận nội dung kháng cáo này của Bị đơn ông Đ.

[3.2] Xét nội dung kháng cáo của Bị đơn ông Đ có nội dung: Yêu cầu ông Nguyễn Ngọc M trả lại cho ông 150.000.000 đồng tiền mua bò và trả tiền công thuốc chăm sóc, thức ăn, số tiền 200.000 đồng/con/tháng cho đến khi ông M trả tiền cho ông.

Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án cấp sơ thẩm, Bị đơn ông Đ không có yêu cầu phản tố ông M yêu cầu ông M trả lại cho ông 150.000.000 đồng tiền mua bò và trả tiền công thuốc chăm sóc, thức ăn, số tiền 200.000 đồng/con/tháng cho đến khi ông M trả tiền cho ông. Vì vậy, nội dung kháng cáo này của ông Đ đã vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu, vượt quá phạm vi xét xử phúc thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng dân sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét nội dung kháng cáo này của Bị đơn ông Đ.

Từ những phân tích, lập luận nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tại phiên tòa; không chấp nhận toàn bộ nội dung kháng cáo của Bị đơn ông Đ, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 05/2018/DS-ST ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Bác Ái.

Rút kinh nghiệm đối với Tòa án cấp sơ thẩm: Tại phiên tòa sơ thẩm, ông M rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc rút yêu cầu ông Đ trả tiền lãi đối với tiền nợ mua bò nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu này của ông M và không tuyên quyền khởi kiện lại của ông M đối với phần yêu cầu này là không đúng quy định tại khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án cấp sơ thẩm cần nghiêm túc rút kinh nghiệm.

[4] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do không chấp nhận nội dung kháng cáo nên Bị đơn ông Đ phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- **Áp dụng:** Khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự,

Không chấp nhận toàn bộ nội dung yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Văn Đ.

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 05/2018/DS-ST ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Ái.

Áp dụng: khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 71, khoản 1 Điều 147, Điều 148 của Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 274, Điều 275, Điều 280, Điều 430, Điều 440 của Bộ luật dân sự. Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Ngọc M về việc yêu cầu ông Nguyễn Văn Đ trả tiền mua bò còn nợ.

- Đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Ngọc M về việc yêu cầu ông Nguyễn Văn Đ trả tiền lãi. Ông Nguyễn Ngọc M có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại yêu cầu khởi kiện này theo quy định pháp luật.

- Buộc ông Nguyễn Văn Đ phải trả cho ông Nguyễn Ngọc M 20.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Ông Nguyễn Văn Đ phải chịu 1.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

+ Hoàn trả cho ông Nguyễn Ngọc M 570.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014789 ngày 23/7/2018 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

- **Về án phí dân sự phúc thẩm:** Ông Nguyễn Văn Đ phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm, được khấu trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014803 ngày 26/11/2018 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Ninh Thuận. Ông Nguyễn Văn Đ đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử phúc thẩm, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- TAND huyện Bắc Ái;
- Chi cục THADS huyện Bắc Ái;
- Phòng KTNV & THA;
- Phòng HC-TP;
- Lưu (HS-AV).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hưng Dũng

